TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:59/2018/HSST
Ngày 16/3/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

- Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình.
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Vân Hải.
2. Bà Nguyễn Thị Sâm.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quế.
- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Đắc Văn – kiểm sát viên.

Trong ngày 16/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2018/HSST-TL ngày 02/02/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2018/HSST- QĐ ngày 05 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu M, sinh năm 1989; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1956 và con bà Phạm Thị Ph, sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2017 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh - Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

2. Anh Trần Văn H, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

3. Ông Bùi Văn T1, sinh năm 1958; Địa chỉ: Tổ 9, phường Đ, quận H, T phố Hà Nội. Vắng mặt.

4. Anh Đỗ Phan Q, sinh năm 1998; Địa chỉ: Khối 10, phường N, T phố V, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12h ngày 22/11/2017, tại quán nước giải khát C.T địa phận thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện T phối hợp với Công an xã N bắt quả tang M đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho T, tại thời điểm bắt giữ H có mặt ở đó. Quá trình bắt quả tang M có hành vi mua bán trái phép chất ma túy Cơ quan công an thu giữ:

- Thu giữ của T: Tại tay trái của T một vỏ hộp sữa Vinamilk bên trong có đựng 01 túi nilon màu trắng dán ngoài băng dính màu đen, bên trong túi đựng chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy), được niêm phong vào phong bì thư kí hiệu M1; 01 điện thoại di động Nokia 1110i, màu đen trắng, bên trong có lắp simcard số thuê bao 01643498241; 01 coóng thủy tinh.

- Thu giữ của M: Trong lòng bàn tay trái của M số tiền 500.000 đồng; tại vị trí mặt nạ xe mô tô Yamaha Jupiter của M 02 túi nilon màu trắng, bên ngoài dán băng dính màu đen, bên trong các túi đều đựng chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy), được niêm phong vào phong bì thư kí hiệu M2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, bên trong lắp simcard viettel có số thuê bao 0869116065; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu xanh, BKS: 29H1 - 786.24, số máy 5VT1 - 09805, số khung VYA-J5VT1-3YA009805; 01 ví giả da màu đen bên trong có 950.000 đồng.

- Thu giữ của H: Tại túi áo khoác bên phải của H đang mặc có 01túi nilon màu trắng bên trong có đựng một viên nén màu đỏ (nghi là ma túy), được niêm phong vào phong bì thư kí hiệu M3 và 200.000 đồng.

Cơ quan Công an đã đưa M và những người có liên quan cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an xã N để làm việc, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của M tại thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, quá trình khám xét thu giữ tại phòng ngủ của M: 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy), được niêm phong vào phong bì thư kí hiệu M4; 01 cân tiểu ly điện tử màu trắng nhãn hiệu Marlboro; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 15 túi nhỏ kích thước (1,5 x 2) cm không chứa gì và 01 ví màu nâu bên trong có 2.900.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T đã quyết định tr□ng cầu giám định đối với số vật chứng nghi là ma túy đã thu giữ đ□ợc. Tại kết luận giám định số 09/KLGĐ-PC54 ngày 22/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có trọng lượng 0,2421 gam; loại ma túy: chất Methamphetamine;

- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có trọng lượng 0,2356 gam; loại ma túy: chất Methamphetamine;

- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M3 có trọng lượng 0,0906 gam; loại ma túy: chất Methamphetamine;

- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M4 có trọng lượng 1,856 gam; loại ma túy: chất Methamphetamine.

Cáo trạng số 11/CT-VKS-TD ngày 02/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh quyết định: Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tiên Du để xét xử Nguyễn Hữu M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa hôm nay, trên cơ sở việc hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng công khai, dân chủ và không bị hạn chế bị cáo trình bày như sau:

Ngày 19/11/2017, M ra khu vực phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, T phố Hà Nội mua của một người đàn ông không quen biết được 01 túi ma túy "đá" và 02 viên ma túy "ngựa" màu đỏ với giá 1.000.000 đồng. M đem về nhà sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời.

Khoảng 11h ngày 21/11/2017, sau khi nhận được điện thoại của T hỏi mua ma túy "đá" với giá 300.000 đồng và hẹn giao ở cổng khu công nghiệp T.S thuộc địa phận xã N, huyện T, M điều khiển xe mô tô Yamaha Jupiter mang ma túy đến điểm hẹn để bán cho T. Tại quán nước C.T, M đã bán cho T 01 gói ma túy "đá" với giá 300.000 đồng, H đang ngồi uống nước ở đấy cũng hỏi mua 01 viên ma túy "ngựa" và được M đồng ý bán cho với giá 100.000 đồng. M cất 400.000 đồng do T và H trả vào trong chiếc ví giả da màu đen rồi điều khiển xe mô tô quay về nhà.

Tiếp đó, khoảng 11 giờ 15 phút ngày 22/11/2017, T gọi và nhắn tin vào điện thoại di động của M hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá và hẹn mang tới cổng khu công nghiệp T.S thuộc thôn Đ, xã N, huyện T. Nghe điện thoại của T xong, M để vào trong mặt nạ xe mô tô Yamaha Jupiter 02 gói ma túy bên ngoài dán băng dính màu đen, sau đó cầm theo 01 vỏ hộp sữa vinamilk bên trong đựng 01 gói ma túy dán bên ngoài băng dính đen và 01 chiếc coóng thủy tinh rồi điều khiển xe mô tô Yamaha Jupiter tới chỗ hẹn để gặp T. Khi đến cổng khu công nghiệp T.S, thấy T và H đang ngồi uống nước tại quán nước C.T nên M điều khiển xe tới trước cửa quán thì dừng lại. Tại đây, T đưa cho M 500.000 đồng, M cầm tiền rồi đưa cho T hộp sữa vinamilk bên trong đựng 01 gói ma túy "đá". M bán ma túy cho T xong thì H cũng hỏi mua của M 01 viên ma túy "ngựa" nhưng M không có ma túy "ngựa" để bán cho H. Đúng lúc này lực lượng Công an huyện T phối hợp với Công an xã N kiểm tra, bắt quả tang.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Các Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu M từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/11/2017. Phạt bổ sung từ 5 triệu đồng đến 10 triệu đồng xung công quỹ Nhà Nước.

3. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong dán kín bên ngoài bên ngoài có đóng dấu niêm phong và chữ ký của giám định viên phòng PC54 Công an tỉnh Bắc Ninh; 01 vỏ hộp sữa hiệu vinamilk; 01 coóng thủy tinh; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 15 túi nhỏ kích thước (1,5 x 2)cm không chứa gì; 01 ví giả da màu đen; 01 cân tiểu ly điện tử màu trắng hiệu Marlboro.

Tịch thu xung công quỹ Nhà Nước 900.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, bên trong lắp simcard viettel có số thuê bao 086911606501 và 01 điện thoại di động Nokia 1110i, màu đen trắng, bên trong có lắp simcard số thuê bao 01643498241.

Trả lại bị cáo M 3.450.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; 01 ví màu nâu kẻ ô; Trả lại H 200.000đ.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, và các vấn đề khác. Bị cáo đã nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra, cũng như tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Bắc Ninh thu thập được có trong hồ sơ vụ án thể hiện trong các ngày 21/11/2017 và ngày 22/11/2017, tại quán nước giải khát C.T thuộc địa phận xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, M đã có hành vi bán trái phép ma túy cho T 02 lần và H 01 lần nên theo quy định tại thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24 tháng 12 năm 2007 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XVIII "các tội phạm về ma túy"của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hữu M phạm tội

“Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy”, do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 nên căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, xét thấy cần áp dụng theo điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 với tình tiết định khung “phạm tội nhiều lần” như Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã quy kết.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Ngoài ra hành vi của bị cáo gây khó khăn trong công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng sử dụng chất ma túy từ năm 2016. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới giúp bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với mục đích vụ lợi vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Đối với 01 phong bì thư được niêm phong dán kín bên ngoài bên ngoài có đóng dấu niêm phong và chữ ký của giám định viên phòng PC54 Công an tỉnh Bắc Ninh là chất ma túy còn lại sau giám định nhà nước cấm lưu hành và sử dụng trái phép; 01 vỏ hộp sữa hiệu vinamilk; 01 coóng thủy tinh; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 15 túi nhỏ kích thước (1,5 x 2)cm; 01 cân tiểu ly điện tử màu trắng hiệu Marlboro; 01 ví giả da màu đen là những vật chứng trực tiếp liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 900.000đ tiền bán trái phép ma túy trong 2 ngày 21/11 và 22/11/2017; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, bên trong lắp simcard viettel có số thuê bao 086911606501 và 01 điện thoại di động Nokia 1110i, màu đen trắng, bên trong có lắp simcard số thuê bao 01643498241 là số tiền, điện thoại sử dụng và việc phạm tội có giá trị sử dụng cần tịch thu xung công quỹ Nhà Nước; Đối với số tiền 3.450.000đ và 01 ví màu nâu kẻ ô của bị cáo M và 200.000đ của H không liên quan

trực tiếp đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo và anh H nhưng tạm giữ số tiền 3.450.000đ của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu xanh, biển kiểm soát: 29H1 - 786.24, số máy 5VT1 - 09805, số khung VYA-J5VT1-3YA009805 quá trình điều tra xác định Biển kiểm soát trên trùng với biển kiểm soát xe mô tô của ông Bùi Văn T1, sinh năm 1958 ở tổ 9, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội. Ông T1 khai, quá trình sử dụng đã bị mất trộm chiếc biển kiểm soát nói trên, đến nay ông T1 đã được cấp lại biển kiểm soát 29H1 -786.24 và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Chiếc xe mô tô không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, chủ sở hữu là anh Đỗ Phan Q, sinh năm 1998 ở K10, phường N, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Theo lời khai của anh Q thì quá trình sử dụng chiếc xe Jupiter có số khung, số máy như trên ngày 17/10/2017 anh đã bị trộm cắp mất chiếc xe, tuy nhiên anh đã không đến cơ quan Công an để trình báo. Quá trình điều tra M khai, chiếc xe trên được M mua lại của một người không quen biết tại khu vực Hà Nội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du đã tách chiếc xe nói trên ra để tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên toà là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Liên quan trong vụ án còn có người đàn ông đã bán chất ma túy cho M, do M không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với T và H là những người đã mua ma túy của M mục đích để sử dụng. Do T, H chưa có tiền án, tiền sự, đồng thời trọng lượng ma túy mà T, H tàng trữ chưa đủ định lượng cấu T cơ bản của tội phạm, nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T, H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy Công an huyện T đã xử phạt hành chính đối với T, H là thỏa đáng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu M phạm tội“ Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 41; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Các Điều 106, Điều 135, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu M 7 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/11/2017.

Tạm giam bị cáo M 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

Phạt bổ sung 7 triệu đồng xung công quỹ Nhà Nước.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được niêm phong dán kín bên ngoài bên ngoài có đóng dấu niêm phong và chữ ký của giám định viên phòng PC54 Công an tỉnh Bắc Ninh; 01 vỏ hộp sữa hiệu vinamilk; 01 coóng thủy tinh; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 15 túi nhỏ kích thước (1,5 x 2)cm không chứa gì; 01 cân tiểu ly điện tử màu trắng hiệu Marlboro; 01 ví giả da màu đen.

Tịch thu xung công quỹ Nhà Nước số tiền 900.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, bên trong lắp simcard viettel có số thuê bao 086911606501 và 01 điện thoại di động Nokia 1110i, màu đen trắng, bên trong có lắp simcard số thuê bao 01643498241.

Trả lại bị cáo số tiền 3.450.000đ nhưng tạm giữ số tiền 3.450.000đ để đảm bảo thi hành án và 01 ví màu nâu kẻ ô; Trả lại anh Trần Văn H số tiền 200.000đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du).

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Bình

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND huyện Tiên Du;*
- *Công an huyện Tiên Du;*
- *Chi cục THADS huyện Tiên Du;*
- *Những NTGTT;- Lưu HS, VP;*